TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỜ ĐỎ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2025/HNGĐ -ST
Ngày: 13-6-2025
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm*** **có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Phụng
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Huệ
2. Bà Lê Thị Xuân Hiền

- ***Thư ký phiên tòa*****:** Ông Tô Đức Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 71/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc: "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hồ Lộc T, sinh năm 1988; Trú tại: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. *(có mặt)*

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Yến V, sinh năm 1997; Trú tại: Ấp 7, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn trình bày:

Anh Hồ Lộc T và chị Nguyễn Thị Yến V trú tại ấp 1, xã Tân Thành, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp ly hôn với nhau vào ngày 16/6/2023. Tại Quyết định số 85/2023/QĐST- HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chi Nguyễn Thị Yến V và anh Hồ Lộc T.

Về con chung: Giao cháu Hồ Chí T, sinh ngày 21/10/2021 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra, quyết định còn giải quyết các vấn đề khác.

Sau khi có quyết định của Tòa án, chị V là người trực tiếp nuôi con chung. Do chị V hiện nay không có chỗ ở, công việc làm ổn định và đang nuôi con nhỏ

dưới 12 tháng nên điều kiện chăm sóc cháu T không tốt. Anh T có công việc, mức thu nhập ổn định (hơn 7.000.000 đồng/tháng) và hiện chưa có lập gia đình khác nên điều kiện chăm sóc cháu T được tốt hơn.

Nay nguyên đơn anh T yêu cầu đối với bị đơn chị V về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu T cho đến tuổi trưởng thành sau khi ly hôn.

Theo bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn chị Nguyễn Thị Yến V trình bày:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 85/2023/QĐST- HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chi Nguyễn Thị Yến V và anh Hồ Lộc T.

Về nuôi con chung: Giao cháu Hồ Chí T, sinh ngày 21/10/2021 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cháu T trực tiếp chung sống với chị V và đang học trường mẫu giáo gần nơi cư trú. Hiện chị V có nơi ở, công việc ổn định và có mức thu nhập là trên 15.000.000 đồng/ tháng. Mặt khác, anh T thường xuyên ăn nhậu nên không thể có điều kiện chăm sóc con chung tốt. Vì vậy chị V đề nghị Tòa án không chấp nhận việc anh T xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*:

Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử có cở sở xác định vụ án có quan hệ tranh chấp "*Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn*". Căn cứ Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

[2] *Về nội dung*:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 85/2023/QĐST- HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chi Nguyễn Thị Yến V và anh Hồ Lộc T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng thỏa thuận, giao con chung là Hồ Chí T, sinh ngày 21/10/2021 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T cho rằng chị V hiện nay không có chỗ ở, công việc làm ổn định và đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng, điều kiện chăm sóc con không tốt. Anh T có công việc, thu nhập ổn định và hiện anh chưa có lập gia đình khác nên có điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng con được toàn diện. Nay anh T đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Chị V cho rằng khi ly hôn, anh T tự nguyện giao cháu T cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Hiện cháu T trực tiếp chung sống với chị V và đang học trường mẫu giáo gần nơi cư trú. Chị

V có nơi ở, công việc và có mức thu nhập ổn định nên có điều kiện chăm sóc con chung rất tốt. Ngoài ra, anh T thường xuyên ăn nhậu nên không thể có điều kiện chăm sóc con chung. Vì vậy, chị V không đồng ý giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc xin được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là nguyện vọng chính đáng của cha mẹ. Tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng phải bảo đảm quyền lợi phát triển về mọi mặt của con bao gồm: nơi sinh sống, điều kiện sinh hoạt, môi trường học tập, người trực tiếp nuôi dưỡng,...

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thể hiện, cháu T còn rất nhỏ rất cần sự chăm sóc của người mẹ và đang học ở trường gần nơi sinh sống của chị V. Hiện tại chị V có nơi ở, công việc, mức thu nhập ổn định và là người đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu T từ lúc ly hôn cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, anh T chỉ cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh anh T có công việc, thu nhập ổn định và hiện chưa có lập gia đình khác là đủ điều kiện để nuôi con nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh chị V không đảm bảo được việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T cũng như chị V có hành vi cản trở không cho anh T được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn. Để đảm bảo việc phát triển bình thường về mặt tâm lý cũng như việc chăm sóc và học tập của cháu T được thuận lợi nên cần thiết tiếp tục cho cháu T sống ổn định như ban đầu. Căn cứ vào Điều 71, Điều 72, khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy không chấp nhận yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn của anh T, và cần tiếp tục giao cháu T cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[3] *Án phí sơ thẩm*: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Nguyên đơn anh T phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Lộc T đối với chị Nguyễn Thị Yến V về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

Tiếp tục giao con chung là cháu Hồ Chí T, sinh ngày 21/10/2021 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành.

Dành quyền thăm nom con chung cho anh T, không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Nếu có thì chị V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của anh T.

Vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí sơ thẩm:

Nguyên đơn anh T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (tiền tạm ứng án phí) đã nộp theo biên lai thu số 0005358 ngày 28/02/2025. Công nhận anh T đã nộp xong.

3. Án tuyên công khai, có mặt nguyên đơn và bị đơn.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG X ÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Minh Phụng